

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2252/TTg-ĐMDN

V/v Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới
công ty nông nghiệp và tái cơ cấu
TCT Cà phê Việt Nam

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2015

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Gửi:S.....
	Ngày: ... 10/12 ...

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Xét đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tờ trình số 8093/TTr-BNN-QLDN ngày 30 tháng 9 năm 2015) về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông nghiệp và tái cơ cấu Tổng công ty Cà phê Việt Nam giai đoạn 2015 - 2017, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ 51% tổng số cổ phần, trong năm 2017 đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Cà phê Việt Nam, trong đó bao gồm các đơn vị hạch toán phụ thuộc sản xuất kinh doanh và 7 đơn vị nông nghiệp sau:

- Công ty Cà phê Ia Sao 1;
- Công ty Cà phê Ia Sao 2;
- Công ty Cà phê Đắk Đoa;
- Công ty Cà phê Đắk Uy;
- Công ty Cà phê Buôn Hồ;
- Công ty Cà phê 706;
- Công ty Cà phê 719.

2. Chuyển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Tổng công ty Cà phê Việt Nam nắm giữ 51% tổng số cổ phần, thực hiện trong năm 2016 đối với 18 công ty:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Việt Đức;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Việt Thắng;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Sim;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Tiêu;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 715B;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Đ'Rao;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 49;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 52;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 716;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 720;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 721;

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ia B'Lan;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 705;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ia Grai;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 704;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 731;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 734;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Đắc Nông.

3. Phối hợp với các nhà đầu tư khác thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, nhằm gắn kết phát triển vùng nguyên liệu và người dân trong vùng với phát triển công nghiệp chế biến và thị trường, thực hiện trong năm 2016 đối với 3 công ty:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 715A;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê 715C;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Ktur.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Ktur không chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên được thì thực hiện hình thức giải thể.

4. Giải thể 5 công ty:

a) Thực hiện trong năm 2016:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ia Châm;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Bá;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea Tul.

b) Thực hiện sau khi hoàn tất việc cổ phần hóa các công ty trên cùng địa bàn huyện Cư Kuin tỉnh Đắk Lắk:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Chư Quynh;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê Ea H'Nin.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện việc sắp xếp, đổi mới, giải thể các công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát, lựa chọn đối tác tham gia thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên đối với từng đơn vị cụ thể, quyết định và chịu trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện bảo đảm hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Yêu cầu các đối tác cam kết sau khi sắp xếp, phải tiếp tục giữ và phát triển thương hiệu; không được đổi tên doanh nghiệp.

- Rà soát, xác định nhu cầu sử dụng đất phù hợp với nhiệm vụ của từng công ty sau sắp xếp và phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

Chỉ đạo các công ty nông nghiệp phải sử dụng đất đúng mục đích, khi thay đổi mục đích sử dụng đất phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy hoạch được duyệt của tỉnh và quy định của pháp luật.

- Xây dựng Phương án quản lý đối với diện tích đất đơn vị giải thể, diện tích đất các công ty không có nhu cầu sử dụng bàn giao về địa phương; xử lý dứt điểm các trường hợp tranh chấp, lấn chiếm, sử dụng đất không đúng quy định của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và các quy định của pháp luật về đất đai.

6. Việc điều chỉnh các nội dung trong Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Cà phê Việt Nam giai đoạn 2011-2015 tại Quyết định số 2101/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về: giải thể Công ty cổ phần Vinacafe Đà Nẵng, Trung tâm sản xuất giống lúa lai (đơn vị sự nghiệp) và thoái toàn bộ 12,58% vốn Nhà nước của Công ty mẹ - Tổng công ty Cà phê Việt Nam tại Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

Khi thực hiện thoái vốn tại Công ty cổ phần Vinacafe Biên Hòa, Tổng công ty Cà phê Việt Nam ưu tiên bán cho nhà đầu tư trong nước. Tiền thu từ thoái vốn thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Việc đầu tư xây dựng nhà máy cà phê hòa tan công suất 3.200 tấn cà phê hòa tan đen/năm thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Phú Yên sau khi thu hồi đất hoặc tiếp nhận bàn giao đất của các công ty nông nghiệp trên địa bàn, thực hiện xử lý theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng CP, các PTTg:
Vũ Văn Ninh, Hoàng Trung Hải;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT, Nội vụ,
LĐ-TB&XH, TN&MT;
- UBND các tỉnh: Gia Lai, Kon Tum,
Đắk Lắk, Đắk Nông, Phú Yên;
- TCT Cà phê VN;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển DN;
- VPCP: BTCN, PCN Lê Mạnh Hà,
TGD Công TTĐT,
các Vụ: KTTH, KTN, V.III, TH;
- Lưu: VT, ĐMDN (3b).NT 28

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh